

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST

Ngày 04 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thương và ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 30 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Lê Như G, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1991 tại huyện T, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Nhữ N, sinh năm 1967 và bà Trịnh Thị V, sinh năm 1971; có vợ Triệu Thị N và 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/02/2018 bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi tham gia đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ, ngày 05/4/2018 đã chấp hành xong; nhân thân: Đã bị xử lý hành chính 01 lần; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Tư H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1986 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; có vợ Lương Thị Mai H và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ,

tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến ngày 07/3/2019 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Hoàng Tuấn V, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

3. Anh Đàm Văn D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ông Trần Văn N, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 14, ngõ 5, đường M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Ông Hà Văn D, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lý Cao M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 169, khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ông Nông Quý P, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Anh Trần T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 393, đường C, khu T II, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1992. Địa chỉ: X 1, thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Chị Trần Thị H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm 14, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

9. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

10. Anh Trần Phương D, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm 2, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

11. Anh Trần Đức T2, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 1, ngõ 7, khu C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

12. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khối 5, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

13. Chị Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

14. Anh Bùi Văn L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 293, đường A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

15. Ông Nông Văn T3, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

16. Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

17. Ông Lăng Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

18. Ông Vi Văn P, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

19. Chị Triệu Thị N, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

20. Chị Lương Thị Mai H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

21. Chị Phương Thị T, sinh năm 1955. Địa chỉ: Thôn Đ I, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

22. Ông Phạm Đức T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 71, đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

23. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

24. Ông Lê Duy T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

25. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 148, đường T, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

26. Anh Lý Đức A, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 5, khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

27. Anh Hoàng Văn Khiêm, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Văn Đ. Đã chết.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Lê Như G sử dụng tài khoản “LÊ G” vào mạng xã hội

Facebook tìm mua xe mô tô không có nguồn gốc hợp pháp để làm phương tiện đi lại thì tìm được 01 người bán xe và hẹn giao dịch tại khu Công nghiệp T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó Lê Như G trực tiếp đến điểm hẹn gặp 01 người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có đăng ký, gắn biển kiểm soát 98M8-2147, khi mua xe không lập giấy tờ và được người bán xe cho biết có thể vào mạng internet tìm kiếm người làm giả đăng ký xe, biển kiểm soát.

Lê Như G sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại một thời gian và tìm kiếm trên internet thì biết được có thể đặt làm giả đăng ký xe, biển kiểm soát. Do thấy việc mua xe không có nguồn gốc hợp pháp dễ dàng, giá rẻ và có thể đặt làm được đăng ký, biển kiểm soát giả nên Lê Như G nảy sinh ý định mua xe không có nguồn gốc hợp pháp sau đó đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả bán lại cho người khác với giá của xe có nguồn gốc hợp pháp đầy đủ đăng ký, biển kiểm soát để kiếm lời.

Cụ thể, Lê Như G sử dụng mạng xã hội Facebook tìm kiếm được 01 tài khoản có tên “T Jimmy” nhận làm đăng ký xe mô tô giả, 01 tài khoản có tên “Đóa N” nhận làm biển kiểm soát giả. Sau khi nhận tin trao đổi ban đầu bằng phần mềm Messenger thì Lê Như G chuyển sang sử dụng mạng xã hội Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0336.251.674 lấy tên tài khoản “Lương N” để liên lạc với người làm đăng ký, biển kiểm soát giả. Lê Như G cung cấp thông tin số khung, số máy, nhãn hiệu xe, chủ xe, biển kiểm soát cho người làm giả đăng ký; cung cấp số cho người làm giả biển kiểm soát và thỏa thuận giao dịch bằng phương thức nhận hàng, trả tiền qua dịch vụ chuyển phát. Để nhận đăng ký giả, Lê Như G sử dụng tên của mình, địa chỉ tại xã Hòa Sơn có số điện thoại 0859.696.105 qua dịch vụ của Viettel Post; để nhận biển kiểm soát giả G dùng tên A hoặc A. A hoặc Lê Như G, cùng địa chỉ tại xã Hòa Sơn có số điện thoại 0859.696.105 qua dịch vụ của Viet Nam Post.

Với thủ đoạn trên, trong thời gian từ tháng 08/2018 đến khi bị bắt tháng 01/2019, Lê Như G đã mua 13 chiếc xe không có nguồn gốc hợp pháp, không có đăng ký; do 01 chiếc xe đã có biển kiểm soát và giá trị thấp nên G đặt làm 12 đăng ký, biển kiểm soát giả và lắp vào những chiếc xe đã mua được bán lại cho những người khác kiếm lời.

Lê Như G sử dụng tài khoản “Lương N” trên mạng xã hội Facebook để rao bán xe và tự giới thiệu tên là Lương N nhà tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tất cả các xe đều có nguồn gốc rõ ràng, giấy tờ đầy đủ. Thấy Lê Như G đăng bán xe giá rẻ nên Hoàng Tuấn V sinh năm 1990, trú tại Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn cũng làm nghề mua bán sửa chữa xe máy cũ đã liên lạc hỏi mua. Lê Như G đã bán 11 chiếc xe cho Hoàng Tuấn V thu được tổng số 181.000.000đ. Còn 01 chiếc xe do đã có biển kiểm soát, giá trị thấp nên Lê Như G bán cho Hà Văn D sinh năm 1971, trú tại thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn với giá 3.500.000đ nhưng lấy 2.000.000đ tiền mặt và chiếc xe mô tô cũ của D; do còn nợ tiền Hoàng Tư H nên G gán chiếc xe của D cho H để trừ nợ.

Do không có khả năng sửa chữa, lắp ráp biển kiểm soát nên sau khi mua được xe và có biển kiểm soát giả thì Lê Như G thường mang đến hiệu sửa xe của Hoàng Tư H để thuê sửa chữa nhỏ, lắp biển kiểm soát giả. Sau nhiều lần thấy Lê

Như G mang xe không có đăng ký, biển kiểm soát tới thuê lắp ráp, đến tháng 10/2018 Hoàng Tur H hỏi và được Lê Như G cho biết đó là những chiếc xe không có nguồn gốc hợp pháp được G mua về đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả rồi mang bán thì Hoàng Tur H cũng nảy sinh ý định mua xe không có nguồn gốc hợp pháp về đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả bán lại kiếm lời.

Hoàng Tur H nhờ Lê Như G mua hộ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không có nguồn gốc hợp pháp thì G đồng ý; G sau khi tìm được xe, cho H xem ảnh thì H đồng ý mua và đưa tiền cho G trực tiếp đi mua về giao xe cho H. Hoàng Tur H nhờ Lê Như G đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả sau đó H bán lại cho Đàm Văn D sinh năm 1990, trú tại thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thu được 13.500.000đ.

Khi đã bán được chiếc xe đầu tiên, Hoàng Tur H tiếp tục mua lại của Lê Như G 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, nhờ G đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả sau đó H cùng G bán lại cho Trần Văn N sinh năm 1973, trú tại số 14, ngõ 5, đường M, phường V, thành phố Lạng Sơn thu được 12.600.000đ.

Đến tháng 01/2019, được Lê Như G rủ nên Hoàng Tur H mang theo tiền cùng đến tỉnh Bắc Ninh mua 02 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có nguồn gốc hợp pháp mang về để tại quán sửa xe của H. Hoàng Tur H lấy thông tin số khung, số máy, nhãn hiệu gửi cho Lê Như G để đặt làm đăng ký, biển kiểm soát giả. Sau khi đã có đăng ký, biển kiểm soát giả, Hoàng Tur H mang 01 chiếc đến gặp người bạn cũng làm nghề sửa chữa, mua bán xe là Lý Cao M sinh năm 1985, trú tại số 169, khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nói là xe có nguồn gốc rõ ràng và nhờ M bán hộ.

Chiếc xe còn lại gắn biển kiểm soát giả 12H1-166.08, Hoàng Tur H và Lê Như G thống nhất để G trực tiếp mang bán, lợi nhuận thu được sẽ chia đôi. Lê Như G mang chiếc xe đến bán cho Hoàng Tuấn V với giá 11.500.000đ nhưng bị V phát hiện là đăng ký, biển kiểm soát giả nên đã trả lại xe, lấy tại tiền thì G trả lại xe cho Hoàng Tur H. Sau đó Hoàng Tur H tiếp tục mang chiếc xe đi bán cho Nguyễn Văn Đ sinh năm 1963, trú tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 10.800.000đ, nhưng vài ngày sau Đ phát hiện đăng ký, biển kiểm soát xe là giả nên đã trả xe, lấy lại tiền.

Tổng số tiền Lê Như G lừa đảo chiếm đoạt được của các bị hại là 231.400.000đ (*hai trăm ba mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng*); tổng số tiền Hoàng Tur H lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại là 48.400.000đ (*bốn mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Ngày 15/01/2019, Công an huyện Hữu Lũng kiểm tra hành chính cửa hàng sửa chữa xe máy của Hoàng Tuấn V tại Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, gắn biển kiểm soát 12H1-268.64, số máy G3D4F 549235, số khung RLCUG0610HY526104 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 008275, 01 giấy cam kết bán xe đề ngày 29/12/2018, 01 giấy bán xe đề ngày 28/12/2018.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, gắn biển kiểm soát 12H1-256.73, số máy G3D4E 637424, số khung RLCUG0610HY611990 giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 087162, 01 giấy cam kết bán xe đề ngày 03/01/2019, 01 giấy bán xe đề ngày 03/01/2019.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, gắn biển kiểm soát 12H1-289.04, số máy JA38E 0164407, số khung RLHJA3818GY072463 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 014061, 01 giấy bán xe đề ngày 04/01/2019.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12B1-085.08, số máy HC12E 5615528, số khung RLHHC1217DY615495 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 053310, 01 giấy bán xe không đề ngày tháng năm.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 12H1-062.83, số máy HA08E 1502723, số khung HA0806AY202672 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 008821, 01 giấy bán xe đề ngày 02/12/2018.

Ngày 17/01/2019, Hoàng Văn Đ sinh năm 1966, trú tại thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter gắn biển kiểm soát thật 12H1-166.08 phát hiện Hoàng Tur H sử dụng chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave trùng biển kiểm soát với mình nên nghi ngờ H sử dụng biển kiểm soát giả và trình báo Công an huyện Hữu Lũng.

Ngày 17/01/2019, Công an huyện Hữu Lũng kiểm tra hành chính nơi ở của Hoàng Tur H tại Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-186.22 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 004251.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 88G1-119.28 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 007904.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech, gắn biển kiểm soát 12FA-004.63.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 29-252-X4.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Tur H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K.

Ngày 18/01/2019, tại khu vực vườn nhà ông Hoàng Công N sinh năm 1962, trú tại Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giáp với đất gia đình Hoàng Tur H phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-166.08, số máy JA32E 0030937, số khung RLHJA3225EY030878.

Ngày 18/01/2019, thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Tur H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Ngày 19/01/2019, thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Như G, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng thu giữ: 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Intex và 01 chiếc nhãn hiệu Oppo.

Ngày 19/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng thi

hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Như G tại thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-303.65, số máy JA38E0260457, số khung 3818GY123508 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 026864.

- 01 chiếc ví giả da bên trong có 9.500.000đ.

- 02 chứng minh nhân dân của Lê Như G gồm 01 chiếc cấp năm 2015, 01 chiếc cấp năm 2018; 01 giấy phép lái xe của Lê Như G.

Quá trình điều tra, những người sau đây đã tự giác giao nộp những chiếc xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

Trần T sinh năm 1985, trú tại khu T2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-239.69, số máy HC12E 7436394, số khung 1254FY436532 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 020053.

Nguyễn Ngọc P sinh năm 1977, trú tại thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12V1-106.28, số máy HC12E 5560244, số khung RLHHC1217DY560207 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 016241, 01 giấy cam kết bán xe.

Nguyễn Văn Th sinh năm 1973, trú tại Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giao nộp:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-257.85, số máy 3104EY104033, số khung JA31E0377383 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 018652, 01 giấy bán xe đề ngày 16/11/2018.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-258.39, số máy HC12E7356843, số khung 1256FY356763 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 046838, 01 giấy bán xe đề ngày 14/11/2018.

Nguyễn Bá T1 sinh năm 1971, trú tại thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 12H1-102.67, số máy HA08E1619488, số khung 0807AY319452 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 020023, 01 giấy cam kết bán xe đề ngày 15/12/2018.

Nông Quý P sinh năm 1966, trú tại thôn D1, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, gắn biển kiểm soát 12H1-8615, số máy JC45E 0031983, số khung RLHJC3504AY205829 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 020053, 01 giấy bán xe đề ngày 10/12/2018.

Đàm Văn D giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 12F2-2043, số máy HA05E 0012962, số khung RLHHA0607WY012969 và 01 giấy bán xe đề ngày 06/12/2018.

Lý Cao M giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-256.18, số máy JA39E 0192609, số khung RLHJA3905HY192597 và giấy tờ kèm theo là 01 đăng ký xe số 014061.

Trần Văn N giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-257.64, số máy HC12E 7295393, số khung RLHHC1256FY295253 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 008116, 01 giấy bán xe đề ngày 20/12/2018.

Hà Văn D giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 98M8-2147, số máy JC52E 4382926, số khung RLHJC5217CY257712 và giấy tờ kèm theo là 01 giấy bán xe không đề ngày tháng năm.

Lương Thị Mai H sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn là vợ của Hoàng Tur H giao nộp:

- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 014061, mang biển kiểm soát 12H1-166.08.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 016241, mang biển kiểm soát 12F2-2043.

Quá trình điều tra, Hoàng Tur H giao nộp:

- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 053310, mang biển kiểm soát 12H1-160.64.
- Số tiền 1.200.000đ.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng tra cứu nguồn gốc các xe mô tô đã thu giữ. Tại các Công văn trả lời của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn số 137, 672, 680, 681, 715, 717 làm rõ 17 chiếc xe thu giữ của Hoàng Tuấn V, Lê Như G, Trần T, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá T1, Nông Quý P, Đàm Văn D, Lý Cao M, Trần Văn N, Hà Văn D, chiếc xe thu tại vườn nhà Hoàng Công N và chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 29-252-X4 thu giữ tại nhà Hoàng Tur H có số máy, số khung không trùng với biển kiểm soát; 03 chiếc xe còn lại thu giữ tại nhà Hoàng Tur H có số máy, số khung trùng với biển kiểm soát.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng trưng cầu giám định số máy, số khung, biển kiểm soát và các giấy đăng ký xe đối với những chiếc xe mô tô có số máy, số khung không trùng với biển kiểm soát.

+ Tại các bản Kết luận giám định số 58 ngày 28/01/2019, số 57 ngày 31/01/2019, số 60 ngày 13/02/2019, số 102 ngày 10/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các xe mô tô gửi giám định có số máy, số khung nguyên thủy.

+ Tại các bản Kết luận giám định số 71 ngày 28/02/2019, 81 ngày 18/02/2019, số 103 ngày 22/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các biển kiểm soát gửi giám định là biển kiểm soát giả.

+ Tại các bản Kết luận giám định số 66 ngày 26/02/2019, số 69 ngày 27/02/2019, số 100 ngày 21/3/2019, số 110 ngày 29/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các giấy đăng ký xe gửi giám định đều là giả.

Quá trình điều tra làm rõ các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

- 17 chiếc xe mô tô do các bị cáo mua không có nguồn gốc hợp pháp, không

có đăng ký xe, không có biển kiểm soát sau đó làm giả đăng ký, biển kiểm soát để thực hiện hành vi phạm tội, gồm:

1. Chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy G3D4F 549235, số khung RLCUG0610HY526104 có biển kiểm soát thật là 29X3-382.06. Chủ xe là Lê Văn L sinh năm 1985, trú tại Cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Tháng 7/2018, khi anh L để xe tại nơi làm việc thuộc phường Phú Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

2. Chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy G3D4E 637424, số khung RLCUG0610HY611990 có biển kiểm soát thật là 99B1-363.16. Chủ xe là Ngô Sỹ T sinh năm 1982, trú tại khu phố T, phường C, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 22/12/2018, khi anh T để xe trước cửa hàng tại phường C, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh thì bị mất trộm.

3. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, số máy JA38E 0164407, số khung RLHJA3818GY072463 có biển kiểm soát thật là 88H1-236.85. Chủ xe là Trần Bá N sinh năm 1999, trú tại số nhà 692, đường T, tổ 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 29/12/2018, khi anh N để xe tại phòng trọ thuộc phường P, quận N, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

4. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream, số máy HA08E 1502723, số khung HA0806AY202672 có biển kiểm soát thật là 17B1-685.73. Chủ xe là Lê Đình S sinh năm 1962, trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Ông S cho con trai là Lê Thanh T sinh năm 1992, cùng địa chỉ cư trú mượn xe đến ngày 05/12/2018 khi anh T để xe tại công trình thuộc thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì bị mất trộm.

5. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA32E 0030937, số khung RLHJA3225EY030878 có biển kiểm soát thật là 18G1-194.77. Chủ xe là Bùi Văn L sinh năm 1994, trú tại xóm 5, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Tháng 01/2019, anh L để xe tại thôn N, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

6. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA38E0260457, số khung 3818GY123508 có biển kiểm soát thật 90B2-681.74. Chủ xe là Bùi Đức T sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam. Ngày 02/01/2019, anh T để xe tại khu trọ thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

7. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 7436394, số khung 1254FY436532 có biển kiểm soát thật là 35K1-209.56. Chủ xe là Trần Phương D sinh năm 1991, trú tại xóm 2, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Ngày 04/12/2018, anh D để xe tại khu trọ thuộc phường K, quận T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

8. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 5560244, số khung RLHHC1217DY560207 có biển kiểm soát thật là 29S6-385.69. Chủ xe là Nguyễn Văn H sinh năm 1994, trú tại khối 5, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội. Tháng 11/2018, anh để xe tại nơi làm việc thuộc xã P, huyện S, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

9. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy 3104EY104033, số khung

JA31E0377383 có biển kiểm soát thật là 17B3-249.89. Chủ xe là Hoàng Thị H trú tại xóm 3 T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Ngày 30/11/2018, chị H để xe tại khu trọ thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

10. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E7356843, số khung 1256FY356763 có biển kiểm soát thật là 29T1-608.21. Chủ xe là Nguyễn Ngọc T, trú tại số 76, ngõ 1, tổ 2Đ, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. Tháng 12/2018, anh T để xe tại nơi làm việc thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

11. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream, số máy HA08E1619488, số khung 0807AY319452 có biển kiểm soát thật là 17B7-236.33. Chủ xe là Nguyễn Văn T sinh năm 1963, trú tại xóm 1, thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ông T cho con trai là Nguyễn Xuân Q sinh năm 1992, cùng địa chỉ cư trú mượn đến ngày 02/12/2018 anh Q để xe tại khu trọ thuộc phường K, quận T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

12. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Future, số máy JC45E 0031983, số khung RLHJC3504AY205829 có biển kiểm soát thật là 98Y4-3753. Chủ xe là Trương Thị T sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Bà T cho con trai là Ngụy Hoàng T sinh năm 1993, cùng địa chỉ cư trú mượn đến ngày 07/12/2018 khi anh T để xe tại khu trọ thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

13. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream, số máy HA05E 0012962, số khung RLHHA0607WY012969 có biển kiểm soát thật là 29T1-764.36. Chủ sở hữu là Trần Đức T2 sinh năm 1981, trú tại số 1, ngõ 7, khu C5, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Ngày 03/8/2018, anh T để xe trước cửa nhà thì bị mất trộm.

14. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E 0192609, số khung RLHJA3905HY192597 có biển kiểm soát thật là 88L1-446.48. Chủ xe là Phạm Thị N, sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị N cho anh trai là Phạm Dương Đ sinh năm 1989, trú cùng địa chỉ mượn đến ngày 31/12/2018 anh Đ để xe tại khu trọ thuộc phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

15. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 7295393, số khung RLHHC1256FY295253 có biển kiểm soát thật là 18G1-267.68. Chủ xe là Trần Thị H sinh năm 1997, trú tại xóm 14, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định. Ngày 13/12/2018, chị để xe tại khu trọ thuộc phường K, quận T, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm.

16. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 5615528, số khung RLHHC1217DY615495 có biển kiểm soát thật là 29S1-488.20. Tên chủ xe theo đăng ký là Phạm Thị Thanh N sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Khoảng cuối năm 2017 chị N đã bán chiếc xe cho người khác nhưng không nhớ được tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, chưa làm rõ được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

17. Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JC52E 4382926, số khung RLHJC5217CY257712 có biển kiểm soát thật là 29L1-291.40. Chủ xe theo kết quả tra cứu là Lê Thị H, trú tại “*Hồ Thị Xuân Phương TL*”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành xác minh tại Công an phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trước đây là xã X, huyện T, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người nào có tên là Lê Thị H trú tại H, phường P. Do vậy, không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

- 16 giấy đăng ký xe giả, 16 biển kiểm soát giả do bị cáo Lê Như G thuê làm để lắp vào những chiếc xe các bị cáo mua sau đó bán lại cho người khác.

- Số tiền 10.700.000đ, gồm 9.500.000đ thu của Lê Như G, 1.200.000đ do Hoàng Tư H giao nộp do các bị can phạm tội mà có.

- 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Samsung của Hoàng Tư H và 01 chiếc nhãn hiệu Intex của Lê Như G được các bị can dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã xử lý vật chứng:

- Chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để điều tra theo thẩm quyền 04 xe mô tô gồm: 01 - chiếc xe nhãn hiệu Honda Future, số máy JC45E 0031983, số khung RLHJC3504AY205829; 02 - chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy 3104EY104033, số khung JA31E0377383; 03 - chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA38E0260457, số khung 3818GY123508; 04 - chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E7356843, số khung 1256FY356763.

- Chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để điều tra theo thẩm quyền chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy G3D4E 637424, số khung RLCUG0610HY611990.

- Chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để điều tra theo thẩm quyền 03 xe mô tô gồm: 01 - chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E 0192609, số khung RLHJA3905HY192597; 02 - chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, số máy JA38E 0164407, số khung RLHJA3818GY072463; 03 - chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy G3D4F 549235, số khung RLCUG0610HY526104.

Những chiếc xe mô tô được cơ quan điều tra các địa phương xác định là vật chứng nhưng chưa đến tiếp nhận gồm:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 7436394, số khung 1254FY436532; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số máy HA08E1619488, số khung 0807AY319452; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 7295393, số khung RLHHC1256FY295253 là vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số máy HC12E 5560244, số khung RLHHC1217DY560207 là vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Những đồ vật, tài liệu không liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

- Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô giả số 053310. Do Hoàng Văn N sinh năm 1972, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn mua chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave và đăng ký chính chủ được cấp biển kiểm soát 12H1-160.64, khoảng tháng 10/2015 anh N cầm cố chiếc xe cho Hoàng Tư H. Do không có tiền chuộc xe nên sau đó anh N đồng ý bán chiếc xe cho Hoàng Tư H nhưng chỉ giao bản sao giấy đăng ký xe. Hoàng Tư H sau đó nhờ Lê Như G thuê làm giả đăng ký xe số 053310, mang biển kiểm soát 12H1-160.64 để sử dụng.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Tư H là giấy tờ cá nhân của bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 chiếc ví giả da; 02 chứng minh nhân dân gồm 01 chiếc cấp năm 2015, 01 chiếc cấp năm 2018; 01 giấy phép lái xe là những đồ vật cá nhân của bị cáo của Lê Như G.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 12H1-186.22 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 004251. Quá trình điều tra làm rõ năm 2015, chị Phương Thị T sinh năm 1995, trú tại thôn ĐI, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn mua và đăng ký chiếc xe trên, đến năm 2018 chị T bán lại cho anh Phạm Đức T sinh năm 1974 trú tại số 71, đường X, khu T, thị trấn H, huyện H nhưng chỉ lập giấy tờ viết tay. Sau đó anh T bán lại chiếc xe cho anh Hoàng Văn H sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã H, huyện H, hai bên chỉ lập giấy viết tay và giao xe cùng đăng ký. Anh H không làm thủ tục sang tên đổi chủ đến tháng 10/2018 thì cầm cố chiếc xe cho Hoàng Tư H. Ngày 27/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe, giấy đăng ký xe cho anh Hoàng Văn H.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển kiểm soát 88G1-119.28 và giấy tờ kèm theo gồm 01 đăng ký xe số 007904 là của Lê Duy T sinh năm 1978, trú tại Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Tháng 01/2019, anh T mang chiếc xe đến cầm cố cho Hoàng Tư H. Ngày 27/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe, giấy đăng ký xe cho anh Lê Duy T.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Deteck, gắn biển kiểm soát 12FA-004.63. Quá trình điều tra xác định được năm 2016 chị Nguyễn Thị N sinh năm 1975, trú tại số 148, đường T, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua chiếc xe nhưng nhờ cháu là Lý Đức A sinh năm 1992 trú tại Tổ 5, khối 4, thị trấn C, huyện C đứng tên đăng ký. Năm 2018 chị N bán chiếc xe cho Hoàng Văn K sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nhưng chỉ làm giấy viết tay và giao xe cùng đăng ký. Hoàng Văn K không làm thủ tục sang tên đổi chủ đến tháng 01/2019 thì cầm cố cho Hoàng Tư H có để lại cả chứng minh thư. Ngày 03/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe cùng chứng minh thư cho Hoàng Văn K.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 29-252-X4. Theo giấy đăng ký xe thì chủ xe là Đào Văn T, sinh năm 1952, trú tại số 15T,

thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra không xác định được Đào Văn T là ai, chiếc xe đã được chuyển nhượng thế nào; nhưng Vi Văn P sinh năm 1968 trú tại thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn khai nhận trước đây mua chiếc xe này của một người không rõ tên, tuổi địa chỉ. Năm 2016 ông P bán chiếc xe cho ông Lăng Văn T sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì chỉ làm giấy tờ viết tay. Tháng 01/2019 ông T bán chiếc xe cho anh Nông Văn T3 sinh năm 1976, trú tại Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nhưng chỉ làm giấy tờ viết tay và giao xe cùng đăng ký. Sử dụng khoảng 10 ngày thì anh T3 cầm cố chiếc xe cho Hoàng Tư H nên giao cho H xe và giấy đăng ký. Theo kết quả tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng trưng cầu định giá đối với những chiếc xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 23/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 12 chiếc xe mô tô gồm những chiếc xe thu giữ của Hoàng Tuấn V, Lê Như G, Trần T, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá T1 và chiếc xe thu tại nhà Hoàng Công N tổng trị giá là 193.000.000đ (*một trăm chín mươi ba triệu đồng*).

+ Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 30/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 17 chiếc xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội tại thời điểm các bị can mua có tổng trị giá 251.500.000đ (*hai trăm năm mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Do vậy, tổng số tài sản Lê Như G tiêu thụ do người khác phạm tội mà có là 251.500.000đ (*hai trăm năm mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*); tổng tài sản Hoàng Tư H tiêu thụ do người khác phạm tội mà có là 50.500.000đ (*năm mươi triệu năm trăm nghìn đồng*).

Về dân sự:

- Hoàng Tuấn V sau khi mua 11 chiếc xe đã bán 06 chiếc xe cho Trần T, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá T1, Nông Quý P. Quá trình điều tra Hoàng Tuấn V đã bồi thường cho 05 người mua xe của mình tổng số tiền 93.000.000đ nên những người này không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Do toàn bộ 11 chiếc xe đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã thu giữ nên Hoàng Tuấn V yêu cầu Lê Như G bồi thường 181.000.000đ là số tiền anh V bỏ ra để mua 11 chiếc xe của G. Lê Như G chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Hoàng Tuấn V. Ngày 10/8/2019, chị Triệu Thị N là vợ bị can Lê Như G bồi thường cho anh V 50.000.000đ. Bị hại anh Hoàng Tuấn V tại phiên tòa trình bày, trước khi mở phiên tòa gia đình bị cáo Lê Như G đã bồi thường thêm cho anh số tiền là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), nay anh yêu cầu bị cáo G phải bồi thường tiếp cho anh số tiền là 119.000.000đ (một trăm mười chín triệu đồng).

- Hà Văn D yêu cầu Lê Như G bồi thường 3.500.000đ; ngày 10/8/2019, chị Triệu Thị N bồi thường cho ông D số tiền 3.500.000đ nên ông D không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can Lê Như G.

- Ngày 02/4/2019, Hoàng Tur H bồi thường cho Đàm Văn D 13.500.000đ, bồi thường cho Trần Văn N 12.600.000đ nên anh D, anh N không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Tur H.

Đối với việc Lê Như G khai nhận còn bán 01 chiếc nhãn hiệu Honda Wave gắn biển kiểm soát giả 12H1-237.79 cho 01 người đàn ông tại khu vực Ngã 6, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thu được 12.000.000đ. Nhưng do Lê Như G không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với người làm giả đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng xác minh tại Viettel Post Hữu Lũng xác định được người gửi trên vận đơn là Thái Trọng B, địa chỉ 280/29/20/30, B, Phường 2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, số điện thoại 0921.020.302; nơi gửi là bưu cục Lê Đức Thọ, địa chỉ số 356, đường T, phường 16, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0921.020.302. Tại Công văn số 413/VNM-ĐN ngày 17/5/2019 của Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnamobile cung cấp chủ thuê bao là Bui Thi D, sinh ngày 21/02/1987, số chứng minh thư 351101434, do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 12/3/2018.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã ủy thác cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh để xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch của người đã gửi các bưu phẩm từ bưu cục Lê Đức Thọ cho Lê Như G; ủy thác cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh để xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch người có tên Thái Trọng B địa chỉ 280/29/20/30, B, Phường 2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; ủy thác cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang để xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch của người có số chứng minh thư 351101434. Đến nay, vẫn chưa có kết quả ủy thác điều tra nên chưa làm rõ được người làm giả đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng tiếp tục đôn đốc các cơ quan điều tra nhận ủy thác; khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người làm giả biển kiểm soát xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng xác minh tại Bưu điện Hữu Lũng xác định được người gửi trên vận đơn là Hoàng Văn N, địa chỉ P, thành phố V, tỉnh Nghệ An; gửi từ bưu cục H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng xác minh tại Bưu điện thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An làm rõ được có người lấy tên Hoàng Văn N, chứng minh thư số 183821699 do Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 29/11/2007, trong thời điểm từ ngày 27/11/2018 đến ngày 08/01/2019 đã gửi bưu phẩm cho Lê Như G; xác minh tại Công an các phường Bến Thủy, Trường Thi, Hưng Dũng của thành phố Vinh nơi có đường P đi qua nhưng không xác định được ai có tên Hoàng Văn N có số chứng minh thư 183821699 đăng ký cư trú.

Quá trình điều tra chỉ làm rõ được Hoàng Văn N sinh năm 1993, trú tại xã

V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh có chứng minh thư số 183821699 do Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 29/11/2007 nhưng do bị mất nên đã được Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp lại chứng minh thư ngày 09/3/2016. Từ năm 2009, Hoàng Văn N thường xuyên sang nước Thái Lan làm việc, lần gần nhất trở về Việt Nam là ngày 05/01/2019 đến ngày 15/02/2019 lại sang nước Thái Lan; Hoàng Văn N sử dụng tài khoản Facebook là “Cuộc gọi lỡ”. Do vậy, chưa điều tra, làm rõ được người có hành vi làm biển kiểm soát giả; khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với việc Lê Như G sử dụng 01 đăng ký xe giả, 01 biển kiểm soát giả; Hoàng Tư H sử dụng 01 đăng ký xe giả nhưng các bị cáo khai nhận không dùng để thực hiện hành vi phạm tội mà chỉ nhằm để những chiếc xe các bị cáo đang sử dụng có đầy đủ giấy tờ, biển kiểm soát. Do vậy, hành vi của các bị cáo không phạm tội mà là vi phạm hành chính theo quy định tại các Điểm b, c Khoản 3 Điều 17 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Đối với hành vi của Hoàng Tư H cầm cố xe nhưng không đăng ký kinh doanh Công an huyện Hữu Lũng đã đề nghị và ngày 03/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSHL-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Như G về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo điểm c khoản 2 Điều 323, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Tư H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Như G và Hoàng Tư H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Tuyên bố bị cáo Lê Như G và bị cáo Hoàng Tư H phạm các tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 323; điểm b khoản 3 Điều 341; Điều 32; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Như G từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng tài

liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo G phải chịu là 13 năm đến 14 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 323; điểm d khoản 2 Điều 341; Điều 32; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tư H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo H phải chịu là từ 03 năm đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 16 biển kiểm soát giả: 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-258.29; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.85; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-166.08; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-239.69; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-303.65; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-268.64; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-062.83; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-289.04; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.73; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-102.76; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12B1-085.08; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12V1-106.28; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-8615; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12F2-2043; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.18; 01 biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.64.

- Tịch thu tiêu hủy 17 đăng ký xe giả: (1) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 018652, mang tên Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-257.85; (2) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 046838, mang tên Hoàng Văn S, sinh năm 1991, trú tại H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-258.39; (3) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 200053, mang tên Nông Văn C, sinh năm 1985, trú tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; (4) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 016241 cấp ngày 12/03/2016 mang tên Lương Văn H, trú tại khu 3, thị trấn N, huyện Văn L, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12H1-106.28; (5) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020023 cấp ngày 14/9/2013 mang tên Trần Văn V, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12V1-106.28; (6) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008275 mang tên Nguyễn Tuấn H, trú tại thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-268.64; (7) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008821 mang tên Nguyễn Văn Q, trú tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-062.83; (8) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 087162 mang tên Vi Quế K, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-256.73; (9) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014061 mang tên Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-289.04; (10) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 053310 mang tên Hoàng Thị T, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-085.08; (11)

01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026864 mang biển kiểm soát 12H1-303.65, mang tên Trần Văn T: (12) 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020053 mang tên Phạm Quốc H, địa chỉ: Khu TII, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, số chứng minh nhân dân 080716448, biển kiểm soát 12H1-8615 do Công an huyện Hữu Lũng cấp ngày 19/9/2011; (13) 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-265.18, mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; (14) 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008116, biển kiểm soát 12H1-257.64, mang tên Hoàng Thị L, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; (15) 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-166.08, mang tên Hoàng Văn S, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; (16) 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 053310, biển kiểm soát 12H1-160.64, mang tên Hoàng Văn N, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; (17) 01 (một) đăng ký xe mô tô số 016241, biển kiểm soát 12F2-2043, mang tên chủ xe Hoàng Công S, địa chỉ khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội 03 chiếc xe là vật chứng của vụ án khác để điều tra theo thẩm quyền, theo công văn số 2304/CV-CSĐT ngày 29/10/2019 của Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội :

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số khung 1254FY436532, số máy HC12E 7436394, xe cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1256FY295253, số máy HC12E7295393, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0807AY319452, số máy HA08E1619488, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên phải.

- Trả lại cho ông Lê Đình S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung HA0806AY202672, số máy HA08E-1502723, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Bùi Văn L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen, số khung RLHJA3225EY030878, số máy JA32E 0030937, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, bên ngoài xe có nhiều vết trầy xước nhăm nhở, xe dính nhiều bùn đất.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1217DY560207, số máy HC12E5560244, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết xước.

- Trả lại cho anh Trần Đức T2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0607WY012969, số máy HA05E0012962, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Nông Văn T3 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29-252.X4, màu sơn đen, số khung 0019348, số máy 0019348, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Như G: 01 (một) ví giả da, loại ví gấp màu đen, đã cũ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, số seri 791a400e, số Imei 861703048820432, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại có gắn sim Vinaphone số 0849.898.444; 02 chứng minh thư nhân dân: một chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/5/2018 mang tên Lê Như G và chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 03/6/2015 mang tên Lê Như G; 01 (một) giấy phép lái xe số AL 521926 đề ngày 16/9/2009, mang tên Lê Như G.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Tư H 01 (một) giấy phép lái xe số AK423406 mang tên Hoàng Tư H.

4. Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Như G tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 119.000.000đ (một trăm mười chín triệu đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Lê Như G thấy việc mua xe mô tô không có nguồn gốc hợp pháp, thuê làm đăng ký xe giả, biển kiểm soát giả dễ dàng nên từ tháng 8/2018 đến tháng 01/2019, đã đến huyện T, tỉnh Bắc Ninh mua 17 chiếc xe mô tô không có nguồn gốc hợp pháp tổng giá trị 251.500.000đ (*hai trăm năm mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*). Hoàng Tư H biết rõ các xe mô tô của Lê Như G không có nguồn gốc hợp pháp nhưng đã mua lại của G 02 chiếc và cùng G đến huyện T, tỉnh Bắc Ninh mua 02 chiếc; tổng giá trị 04 chiếc xe mô tô không có nguồn gốc hợp pháp Hoàng Tư H đã mua là 50.500.000đ (*năm mươi triệu năm trăm nghìn đồng*). Khi đã mua được xe mô tô không có nguồn gốc hợp pháp Lê Như G đặt làm 16 đăng ký xe giả, 16 biển kiểm soát giả; trong đó có 02 đăng ký xe giả, 02 biển kiểm soát giả do Hoàng Tư H nhờ Lê Như G thuê làm; 02

đăng ký xe giả, 02 biển kiểm soát giả G và H bàn bạc cùng nhau thuê làm sau đó sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi đã có đăng ký xe giả, biển kiểm soát giả các bị cáo giới thiệu là xe có nguồn gốc hợp pháp, đầy đủ giấy tờ lừa bán cho người khác 16 chiếc xe; trong đó Lê Như G trực tiếp và cùng Hoàng Tư H lừa đảo bán 16 chiếc xe thu được 231.400.000đ (*hai trăm ba mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng*); Hoàng Tư H trực tiếp liên quan đến việc lừa bán 03 chiếc xe với số tiền 48.400.000đ (*bốn mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo Lê Như G đã đủ căn cứ để xác định các bị cáo phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo điểm c khoản 2 Điều 323, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Hoàng Tư H đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức, xâm phạm đến trật tự công cộng, không những thể hiện sự coi thường pháp luật mà còn là nguyên nhân gia tăng loại tội phạm trộm cắp tài sản, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân

[4] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Xét về vai trò đồng phạm: Các bị cáo thực hiện tội phạm không có kế hoạch, không có phân công nhiệm vụ cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo G là người chủ động tìm mua xe mô tô về để làm giả biển kiểm soát và giấy tờ. Do đó, bị cáo G là người có vai trò chính, bị cáo H thực hiện với vai trò giúp sức.

[6] Về nhân thân: Bị cáo H không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt; bị cáo G không có tiền án nhưng có 01 tiền sự đã chấp hành xong nên có nhân thân không tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, quá trình học tập bị cáo G được tặng Giấy khen. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật

Hình sự. Bị cáo G nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng tiền thu được từ hành vi phạm tội làm nguồn thu nhập chính nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy các bị cáo sống cùng với bố mẹ, nghề nghiệp không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Đối với người làm giả biển kiểm soát xe là Hoàng Văn N, địa chỉ P, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Do chưa điều tra, làm rõ được người có hành vi nên chưa xử lý, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[11] Đối với việc Lê Như G sử dụng 01 đăng ký xe giả, 01 biển kiểm soát giả; Hoàng Tư H sử dụng 01 đăng ký xe giả nhưng các bị cáo khai nhận không dùng để thực hiện hành vi phạm tội mà chỉ nhằm để những chiếc xe các bị cáo đang sử dụng có đầy đủ giấy tờ, biển kiểm soát. Do vậy, hành vi của các bị cáo không phạm tội mà là vi phạm hành chính theo quy định tại các Điểm b, c Khoản 3 Điều 17 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt là phù hợp.

[12] Đối với hành vi của Hoàng Tư H cầm cố xe nhưng không đăng ký kinh doanh, Công an huyện Hữu Lũng đã đề nghị và ngày 03/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[13] Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Như G phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Tuấn V số tiền 119.000.000đ (một trăm mười chín triệu đồng).

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[15] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước :

- Số tiền 10.700.000đ (mười triệu bảy trăm nghìn đồng), trong đó có 9.500.000đ của bị cáo Lê Như G giao nộp, 1.200.000đ của bị cáo Hoàng Tư H giao nộp.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 98M8-2147, màu sơn đen-bạc, số khung RLHHJC5217CY257712, số máy JC52E4382926, xe có gương chiếu hậu bên phải, do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xám-đen-bạc, số khung RLHHC1217DY615495, số máy HC12E5615528, xe cũ đã qua sử dụng, do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex Aqua lion 3GS, màu đen, số seri 65292983725130, số Imei 911522200339761, hai góc màn hình bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại có gắn sim Vinaphone số 0942.608.453 của bị cáo Lê Như G bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng, đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, Imei1 5316/01, Imei2 5314/01 bên trong có sim Viettel số 0986.486.987, 01 sim Vinaphone số 84835372974 của bị cáo Hoàng Tư H, bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

[16] Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-258.29.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.85.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-166.08.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-239.69.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-303.65.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-268.64.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-062.83.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-289.04.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.73.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-102.76.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12B1-085.08.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12V1-106.28.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-8615.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12F2-2043.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.18.
- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.64.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 018652, mang tên Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-257.85.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 046838, mang tên Hoàng Văn S, sinh năm 1991, trú tại H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-258.39.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 200053, mang tên Nông Văn C, sinh năm 1985, trú tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 016241 cấp ngày 12/03/2016 mang tên Lương Văn H, trú tại khu 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12H1-106.28.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020023 cấp ngày 14/9/2013 mang tên Trần Văn V, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12V1-106.28.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008275 mang tên Nguyễn Tuấn H, trú tại thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-268.64.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008821 mang tên Nguyễn Văn Q, trú tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-062.83.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 087162 mang tên Vi Quế K, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-256.73.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014061 mang tên Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-289.04.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 053310 mang tên Hoàng Thị T, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-085.08.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026864 mang biển kiểm soát 12H1-303.65, mang tên Trần Văn T.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020053 mang tên Phạm Quốc H, địa chỉ: Khu TII, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, số chứng minh nhân dân 080716448, biển kiểm soát 12H1-8615 do Công an huyện Hữu Lũng cấp ngày 19/9/2011.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-265.18, mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008116, biển kiểm soát 12H1-257.64, mang tên Hoàng Thị L, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-166.08, mang tên Hoàng Văn S, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 053310, biển kiểm soát 12H1-160.64, mang tên Hoàng Văn N, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- 01 (một) đăng ký xe mô tô số 016241, biển kiểm soát 12F2-2043, mang tên chủ xe Hoàng Công S, địa chỉ khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

[17] Chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội 03 chiếc xe là vật chứng của vụ án khác để điều tra theo thẩm quyền, theo công văn số 2304/CV-CSĐT ngày 29/10/2019 của Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội :

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số khung 1254FY436532, số

máy HC12E 7436394, xe cũ, đã qua sử dụng.

-01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1256FY295253, số máy HC12E7295393, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0807AY319452, số máy HA08E1619488, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên phải.

[18] Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1217DY560207, số máy HC12E5560244, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết xước.

[19] Trả lại cho ông Lê Đình S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung HA0806AY202672, số máy HA08E-1502723, xe cũ đã qua sử dụng.

[20] Trả lại cho anh Bùi Văn L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen, số khung RLHJA3225EY030878, số máy JA32E 0030937, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, bên ngoài xe có nhiều vết trầy xước nham nhở, xe dính nhiều bùn đất.

[21] Trả lại cho anh Trần Đức T2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0607WY012969, số máy HA05E0012962, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng.

[22] Trả lại cho ông Nông Văn T3 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29-252.X4, màu sơn đen, số khung 0019348, số máy 0019348, xe cũ đã qua sử dụng.

[23] Trả lại cho bị cáo Lê Như G: 01 (một) ví giả da, loại ví gấp màu đen, đã cũ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, số seri 791a400e, số Imei 861703048820432, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại có gắn sim Vinaphone số 0849.898.444; 02 chứng minh thư nhân dân: một chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/5/2018 mang tên Lê Như G và chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 03/6/2015 mang tên Lê Như G; 01 (một) giấy phép lái xe số AL 521926 đề ngày 16/9/2009, mang tên Lê Như G.

[24] Trả lại cho bị cáo Hoàng Tư H 01 (một) giấy phép lái xe số AK423406 mang tên Hoàng Tư H.

[25] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Như G phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

[26] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Như G và bị cáo Hoàng Tur H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 323; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Như G 07 (bảy) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 03 (ba) năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; 03 (ba) năm tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 13 (mười ba) năm tù. Tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 19/01/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 323; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tur H 06 (sáu) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 06 (sáu) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 03 (ba) năm tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến ngày 07/3/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 590, 468 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Như G tiếp tục bồi thường cho bị hại Hoàng Tuấn V số tiền 119.000.000đ (một trăm mười chín triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước :

+ Số tiền 10.700.000đ (mười triệu bảy trăm nghìn đồng), trong đó có 9.500.000đ của bị cáo Lê Như G giao nộp, 1.200.000đ của bị cáo Hoàng Tur H giao nộp.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 98M8-2147, màu sơn đen-bạc, số khung RLHHJC5217CY257712, số máy JC52E4382926, xe có gương chiếu hậu bên phải, do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xám-đen-bạc, số khung RLHHC1217DY615495, số máy HC12E5615528, xe cũ đã qua sử dụng, do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex Aqua lion 3GS, màu đen, số seri 65292983725130, số Imei 911522200339761, hai góc màn hình bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại có gắn sim Vinaphone số 0942.608.453 của bị cáo Lê Như G bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng, đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, Imei1 5316/01, Imei2 5314/01 bên trong có sim Viettel số 0986.486.987, 01 sim Vinaphone số 84835372974 của bị cáo Hoàng Tư H, bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-258.29.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.85.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-166.08.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-239.69.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-303.65.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-268.64.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-062.83.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-289.04.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.73.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-102.76.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12B1-085.08.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12V1-106.28.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-8615.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12F2-2043.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-256.18.

+ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12H1-257.64.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 018652, mang tên Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-257.85.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 046838, mang tên Hoàng Văn S, sinh năm 1991, trú tại H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển kiểm soát 12H1-258.39.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 200053, mang tên Nông Văn C, sinh năm 1985, trú tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 016241 cấp ngày 12/03/2016 mang tên Lương Văn H, trú tại khu 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12H1-106.28.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020023 cấp ngày 14/9/2013 mang tên Trần Văn V, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, biển số đăng ký 12V1-106.28.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008275 mang tên Nguyễn Tuấn H, trú tại thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-268.64.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008821 mang tên Nguyễn Văn Q, trú tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-062.83.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 087162 mang tên Vi Quế K, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-256.73.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014061 mang tên Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-289.04.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 053310 mang tên Hoàng Thị T, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-085.08.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026864 mang biển kiểm soát 12H1-303.65, mang tên Trần Văn T.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 020053 mang tên Phạm Quốc H, địa chỉ: Khu T II, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, số chứng minh nhân dân 080716448, biển kiểm soát 12H1-8615 do Công an huyện Hữu Lũng cấp ngày 19/9/2011.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-265.18, mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008116, biển kiểm soát 12H1-257.64, mang tên Hoàng Thị L, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014061, biển kiểm soát 12H1-166.08, mang tên Hoàng Văn S, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 053310, biển kiểm soát 12H1-160.64, mang tên Hoàng Văn N, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 (một) đăng ký xe mô tô số 016241, biển kiểm soát 12F2-2043, mang tên chủ xe Hoàng Công S, địa chỉ khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội 03 chiếc xe là vật chứng của vụ án khác để điều tra theo thẩm quyền, theo

công văn số 2304/CV-CSĐT ngày 29/10/2019 của Công an quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội :

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số khung 1254FY436532, số máy HC12E 7436394, xe cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1256FY295253, số máy HC12E7295393, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0807AY319452, số máy HA08E1619488, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên phải.

- Trả lại cho ông Lê Đình S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu sơn nâu, số khung HA0806AY202672, số máy HA08E-1502723, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Bùi Văn L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen, số khung RLHJA3225EY030878, số máy JA32E 0030937, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, bên ngoài xe có nhiều vết trầy xước nhám nhòe, xe dính nhiều bùn đất.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1217DY560207, số máy HC12E5560244, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết xước.

- Trả lại cho anh Trần Đức T2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số khung RLHHA0607WY012969, số máy HA05E0012962, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Nông Văn T3 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29-252.X4, màu sơn đen, số khung 0019348, số máy 0019348, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Như G: 01 (một) ví giả da, loại ví gấp màu đen, đã cũ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, số seri 791a400e, số Imei 861703048820432, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại có gắn sim Vinaphone số 0849.898.444; 02 chứng minh thư nhân dân: một chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/5/2018 mang tên Lê Như G và chứng minh nhân dân số 082110672 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 03/6/2015 mang tên Lê Như G; 01 (một) giấy phép lái xe số AL 521926 đề ngày 16/9/2009, mang tên Lê Như G.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Tư H 01 (một) giấy phép lái xe số AK423406 mang tên Hoàng Tư H.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và ủy nhiệm chi ngày 17/10/2019).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Như G và Hoàng Tư H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Lê Như G phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết